

Số: **884**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **15** tháng **3** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
V/v điều chỉnh kế hoạch vốn chương trình 135 năm 2016

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2447/QĐ-TTg ngày 14/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán bổ sung từ ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí bổ sung từ ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch phân bổ vốn sự nghiệp Trung ương bổ sung cho Chương trình 135 năm 2016 trên địa bàn tỉnh như phụ lục kèm theo

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *am*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ KHĐT, Bộ TC;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, K1

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Châu

Điều chỉnh kế hoạch vốn sự nghiệp Trung ương bổ sung năm 2016
Chương trình 135

(Kèm theo Quyết định số 884/QĐ-UBND ngày 15/3/2017 của UBND tỉnh)

TT	Danh mục	Vốn đã phân bổ theo QĐ 152/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của UBND tỉnh	Kế hoạch điều chỉnh
	Tổng vốn	1.275	1.275
I	Vốn sự nghiệp	975	0
1	Huyện An Lão (8 xã và 8 thôn)	280	0
2	Huyện Vĩnh Thanh (8 xã và 4 thôn)	260	0
3	Huyện Vân Canh (4 xã và 11 thôn)	175	0
4	Huyện Hoài Ân (4 xã và 7 thôn)	155	0
5	Huyện Tây Sơn (1 xã và 5 thôn)	55	0
6	Huyện Phù Mỹ (1 xã)	30	0
7	Huyện Hoài Nhơn (4 thôn)	20	0
II	DUY TU BẢO DƯỠNG	213,40	0
1	Huyện An Lão (8 xã và 8 thôn)	60,80	0
2	Huyện Vĩnh Thanh (8 xã và 4 thôn)	55,40	0
3	Huyện Vân Canh (4 xã và 11 thôn)	38,60	0
4	Huyện Hoài Ân (4 xã và 7 thôn)	34,20	0
5	Huyện Tây Sơn (1 xã và 5 thôn)	13,00	0
6	Huyện Phù Mỹ (1 xã)	6,00	0
7	Huyện Hoài Nhơn (4 thôn)	5,40	0
III	NÂNG CAO NĂNG LỰC CHO CỘNG ĐỒNG VÀ CÁN BỘ CƠ SỞ (26 xã, 39 thôn)	86,6	1.275
1	Ban Dân tộc tỉnh	86,6	936
2	Huyện An Lão	0,00	70
3	Huyện Vĩnh Thanh	0,00	35
4	Huyện Vân Canh	0,00	96
5	Huyện Hoài Ân	0,00	61
6	Huyện Tây Sơn	0,00	43
7	Huyện Hoài Nhơn	0,00	35